TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2019/HSST
Ngày 31/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa: Ông Vũ Quang Long
Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đức Thuận
2. Bà Đỗ Thị Thu Hằng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: bà Lê Thị Huyền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm - thành phố Hà Nội.*

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm- thành phố Hà Nội, tham gia phiên tòa*: Ông Hoàng Đình Thủy - kiểm sát viên.*

Ngày 31 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 60/2019/HSST ngày 8/05/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/QĐXXST-HS ngày 10/5/2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Minh Đ** sinh năm 1995. Nơi cư trú: Th, Đ, G, Hà Nội. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa: 7/12. Bố: Lê Văn X sinh năm 1965. Mẹ: Nguyễn Thị Ng sinh năm 1966. Gia đình có 2 chị em, bị cáo là con thứ hai. Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

- Bản án số 352/HSST ngày 21/9/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt Lê Minh Đ 22 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng. Ra trại ngày 12/5/2017. (Chưa được xóa án tích).

Ngày 20/3/2019, bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:1**

Anh Lê Hồng T, sinh năm 1983. Trú tại: Thôn B, xã Ph, V, Hưng Yên. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/02/2019, Công an đồn Đ, G, Hà Nội nhận được đơn của anh Lê Hồng T- Sinh: 1983, trú tại: thôn B, Ph, V, Hưng Yên trình báo về việc: Khoảng 15 giờ ngày 01/02/2019, anh T bị mất tài sản gồm: 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng; số tiền 70.000 đồng và 01 ví giả da màu đen bên có các giấy tờ sau: 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 thẻ căn cước công dân, 03 thẻ ngân hàng, 02 giấy phép lái xe... để trong xe ô tô BKS 29A-08628 đỗ ở khu vực thôn Kh, Đ, G, Hà Nội.

Quá trình điều tra truy xét xác định được bị can Lê Minh Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp những tài sản trên. Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng, dung lượng 32GB, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen có dòng chữ "H2 Wallet" bên trong gồm: 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 giấy phép lái xe; 01 căn cước công dân; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Lê Hồng T; 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn L; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Đức A; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 thẻ thanh toán Home Credit mang tên Lê Hồng T và số tiền 70.000 đồng.

Thu giữ của anh Lê Hồng T: 01 USB màu xanh Micro SD 2.0 bên trong có thẻ nhớ ghi lại đoạn Video có đối tượng đi từ xe ô tô đi ra.

Tại kết luận định giá tài sản số 24/KL-HĐĐG ngày 20/02/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS huyện Gia L kết luận: Tại thời điểm ngày 01/02/2019, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu vàng, 32 GB, số IMEI: 35382005107447, đã qua sử dụng có giá: 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng chẵn) và 01 chiếc ví giả da màu đen, có dòng chữ "H2 Wallet", đã qua sử dụng có giá: 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng).

Theo Lê Minh Đ khai nhận: Trưa ngày 01/02/2019, Lê Minh Đ và anh Nguyễn Văn L, Sinh 1991, trú tại: Kh, Đ, G, Hà Nội ăn liên hoan tại thôn Th, Đa Tốn. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, do anh L uống rượu say nên Đ điều khiển xe máy BKS 33M7-6986 đưa anh L về nhà. Khi đến thôn Kh, Đ, Đ để lại xe máy trả anh L và dùng điện thoại của anh L gọi điện cho anh rể Đ là Lê Việt D, Sinh: 1988, trú tại: Th, Đa Tốn, tới đón về. Sau đó, Đ đi bộ ra đường thì phát hiện 01 chiếc xe ô tô BKS 29A-086.28 đang đỗ ở ngõ. Đức tiến lại gần thì thấy trên ghế lái xe ô tô có 01 nam thanh niên đang ngủ, trên ngực để 01 chiếc điện thoại di động Iphone7 Plus màu vàng. Đức nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại nên dùng tay trái mở cửa bên ghế lái xe và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trên ngực nam thanh niên. Lúc này Đ phát hiện trên hốc xe giữa ghế phụ và ghế lái có 70.000 đồng để ở trên 01 chiếc ví giả da màu đen nên Đ tiếp tục dùng tay phải lấy 01 chiếc ví giả da và số tiền 70.000 đồng. Sau đó Đ đóng

cửa xe ô tô và cất giấu chiếc điện thoại cùng số tiền 70.000 đồng vào túi quần bên phải. Đ mở ví ra xem thì thấy có các giấy tờ, không có tiền nên Đ vứt chiếc ví vào thùng xốp trồng rau ở ven đường. Sau đó Đ đi bộ ra đường 39 và gặp anh D đến đón về. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, cơ quan công an vào nhà mời Đ lên làm việc thì Đ cất giấu chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng ở gốc cây gần cổng chùa Đào Nguyên.

Hiện 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng, dung lượng 32GB, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen bên trong có chứa: 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 giấy phép lái xe; 01 căn cước công dân; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Lê Hồng T; 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn L; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Đức A; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 thẻ thanh toán Home Credit mang tên Lê Hồng T và số tiền 70.000 đồng, ngày 10/4/2019, Cơ quan CSĐT Công an huyện Gia Lâm đã trao trả lại cho anh Lê Hồng T. Sau khi nhận được tài sản, anh T không yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 64/CT-VKDGL ngày 07/05/2019 của VKSND huyện G truy tố bị cáo Lê Minh Đ về tội " Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Minh Đ thừa nhận: Khoảng 15h ngày 01/2/2019, khi đi qua xe ô BKS 29A-086.28, đỗ ở đầu ngõ thôn Kh, xã Đ, Gia Lâm, bị cáo nhìn vào thấy chủ xe đang ngủ ở ghế lái, không có ai đi cùng, bị cáo mở cửa thấy cửa xe không khóa chốt nên bị cáo đã dùng tay phải mở cửa xe bên ghế lái và dùng tay phải lấy 01 chiếc điện thoại di động Iphone7 và 70.000đồng cùng 01 ví da đặt ở hốc lái xe. Sau đó đóng cửa và bỏ đi, lái xe không biết. Trên đường đi bị cáo kiểm tra trong ví thấy không có tiền chỉ có các giấy tờ gồm: 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 giấy phép lái xe; 01 căn cước công dân; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Lê Hồng T; 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn L; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Đức A; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 thẻ thanh toán Home Credit mang tên Lê Hồng T nên bị cáo vứt ví da vào thùng xốp vệ đường. Sau đó, bị cáo đi ra đường 39 thì gặp anh rể là Lê Việt D đến đón, bị cáo đi cùng xe anh D về. Việc bị cáo trộm cắp tài sản thì chỉ một mình bị cáo thực hiện, bị cáo không nói cho anh D cũng như anh L biết. Đến tối cùng ngày bị phát hiện, bị cáo nộp lại các tài sản đã trộm cắp nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, luận tội nêu rõ: Tổng giá trị tài sản bị cáo Trộm cắp là 8.170.000đ; Nhân thân đã có tiền án về tội Gây rối trật tự

công cộng bị xử phạt 22 tháng tù, ra trại ngày 12/5/2017, chưa được xóa nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy đề nghị: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lê Minh Đ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Dân sự: Không. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng: Không.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vì mục đích tư lợi cá nhân, Lê Minh Đ có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Hồng T đang ngủ trên xe ô tô BKS 29A-086.28, cửa xe ô tô không chốt trong nên bị cáo đã mở cửa xe ô tô và lấy đi của anh T 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng, dung lượng 32GB, đã qua sử dụng; 01 ví giả da màu đen bên trong có chứa: 01 thẻ bảo hiểm y tế; 01 giấy phép lái xe; 01 căn cước công dân; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank; 01 thẻ ATM của ngân hàng BIDV đều mang tên Lê Hồng T; 01 đăng ký xe mang tên Bùi Văn L; 01 đăng ký xe mang tên Ngô Đức A; 01 đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn H; 01 thẻ thanh toán Home Credit mang tên Lê Hồng T và số tiền 70.000 đồng. Giá trị 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus là 8.000.000đồng. Như vậy tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 8.170.000 đồng (Tám triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

[2]. Hành vi của bị cáo Đ, đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội " Trộm cắp tài sản". Do vậy viện kiểm sát truy tố bị cáo Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3]. Quá trình tiến hành tố tụng các cơ quan tố tụng thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Thẩm phán, Thư ký tòa án nên Hội đồng xét xử không phải xem xét.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo vì mục đích tư lợi cá nhân thực hiện tội phạm. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; Nhân thân

của bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm. Chứng tỏ bị cáo chưa tự giáo dục bản thân để trở thành người có ích cho xã hội. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt trong khung hình phạt cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Song khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét cho bị cáo đã có thái độ khai báo thành khẩn tại cơ quan điều tra và tại phiên toà để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Không. Vật chứng: không.

[5]. Dân sự: Người bị hại anh Lê Hồng T đã nhận lại toàn bộ tài sản, không có yêu cầu nên không cần xem xét giải quyết.

Đối với anh Lê Việt D và anh Nguyễn Văn L không có hành vi tham gia trộm cắp cùng với Đ nên không phải xem xét giải quyết.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo luật.

Vì lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Lê Minh Đ** phạm tội " Trộm cắp tài sản".

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Các Điều 106; Điều 331; Điều 333; Điều 336 BLTTHS 2015.

Xử phạt: **Lê Minh Đ 18 (mười tám)** tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Dân sự: Không.

Vật chứng: Không.

2- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- UBND ph- ờng nơi bị cáo c- trú;
- Bị cáo, ng- ời tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Công an huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- THADS huyện Gia Lâm;
- L- u hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XET XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Long